TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 14 tháng 4 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 592/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Đ, sinh năm 1993.

Nơi thường trú: ấp Số 4, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Nơi ở hiện tại: 827/48C, tỉnh lộ 10, phường B, quận B, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Phạm Chí T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp Số 4, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/02/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim Đ với anh Phạm Chí T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Đ với anh Phạm Chí T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 người tên Phạm N, sinh ngày 04/5/2018 hiện đang sống với chị Đ. Chị Đ và anh T tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con như sau:

Chị Nguyễn Thị Kim Đ được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm N, sinh ngày 04/5/2018.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đ chưa đặt ra yêu cầu giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung: Chị Đ và anh T không có tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị Đ và anh T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Đ đã nộp là 300.000 đồng; Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim Đ 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005022 ngày 17/12/2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu.

Anh Phạm Chí T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Toà án tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- UBND xã Mỹ Cẩm;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Sa Rên